

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Email: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, VT-*th* (§b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp

Lâm Hoàng Nghiệp



QUY ĐỊNH

**Về việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển
hành khách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**
(Kèm theo Quyết định số **15** /2020/QĐ-UBND ngày **11** / **6**/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định đăng ký trụ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng có sử dụng xe trung chuyển hành khách để tổ chức đón khách đến bến xe, điểm đón, trả khách theo tuyến hoặc ngược lại và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách

1. Phải niêm yết ở mặt ngoài hai bên thân xe hoặc hai bên cánh cửa xe: tên và số điện thoại của doanh nghiệp, hợp tác xã.
2. Có phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” theo mẫu quy định của Bộ Giao thông vận tải và được dán cố định phía bên phải mặt trong kính trước của xe; phải được niêm yết đầy đủ các thông tin trên xe.
3. Có sức chứa từ 16 chỗ ngồi trở xuống (kể cả người lái) và phải thuộc quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã.
4. Trên xe phải trang bị dụng cụ thoát hiểm, bình chữa cháy còn sử dụng được và còn hạn theo quy định.
5. Chỉ được sử dụng để vận chuyển hành khách (đi trên các tuyến cố định của doanh nghiệp, hợp tác xã) đến bến xe, điểm đón, trả khách trên tuyến hoặc ngược lại và hành khách không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác ngoài giá vé trên tuyến cố định theo quy định.

6. Xe có phù hiệu "XE TRUNG CHUYỂN" không được tham gia hoạt động kinh doanh vận tải.

Điều 4. Phạm vi hoạt động của xe trung chuyển hành khách

1. Xe trung chuyển hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định chỉ được trung chuyển hành khách trên khu vực địa bàn nội thành, nội huyện, thị xã thuộc tỉnh Sóc Trăng, nơi có bến xe mà đơn vị đăng ký khai thác vận tải hành khách theo tuyến cố định.

2. Xe trung chuyển hành khách không được hoạt động vượt quá ranh giới địa bàn tỉnh Sóc Trăng sang phạm vi tỉnh liền kề để đón, trả khách.

Điều 5. Thời gian hoạt động của xe trung chuyển hành khách

1. Xe trung chuyển hành khách được phép hoạt động trung chuyển hành khách trên địa bàn 24/24 giờ, nhưng phải đảm bảo phù hợp với thời gian đi và đến theo phương án, biểu đồ hoạt động của phương tiện vận tải tuyến cố định mà đơn vị đã đăng ký với cơ quan quản lý tuyến và niêm yết tại bến xe.

2. Đối với các tuyến đường, cầu có đặt biển báo hiệu quy định hạn chế xe khách theo trọng tải và thời gian ghi trên biển báo vào các giờ cao điểm để tránh xung đột, gây ùn tắc giao thông thì các phương tiện xe trung chuyển phải chấp hành nghiêm quy định của hệ thống biển báo hiệu.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức quản lý và cấp phù hiệu "XE TRUNG CHUYỂN" cho các xe hoạt động vận tải trung chuyển hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện việc quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

4. Tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 7. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Phối hợp Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Kết nối, chia sẻ thông tin về xử phạt vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô cho Sở Giao thông vận tải để phối hợp quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp Sở Giao thông vận tải tăng cường công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách thuộc địa bàn quản lý.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định về công tác quản lý việc sử dụng xe trung chuyển hành khách và phạm vi, thời gian hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy định này.

2. Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp